

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN PQ

TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2020/HS-ST

Ngày: 05/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PQ – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước Lộc

Ông Ngô Rạng Đông

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Mỹ Phương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75A/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V,sinh năm: 1985, tại: PQ; Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn D Đ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp:không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị T; Vợ: Võ Thị P; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: không.

Tiền án: 01 Tiền án, Ngày 26/7/2005, Nguyễn Văn V đã bị TAND tỉnh Kiên Giang xử phạt 10 năm tù theo bản án số 110/2005/HSST, về tội Cướp tài sản theo điểm a, đ khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đến ngày 06/3/2013, chấp hành xong hình phạt (được giảm 03 năm 01 tháng tù). Chưa được xóa án tích (ngày 13/5/2020, đóng 50.000 đồng án phí và bồi thường 50.000đồng theo bản án số 110/2005/HSST; còn phải thi hành 36.500 đồng).

Về nhân thân: Ngày 15/11/2005, bị TAND huyện PQ xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/3/2020 (có mặt)

Bị hại: Ông Hồ Thanh T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp BV, xã HN, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/3/2020, sau khi sử dụng ma túy cùng với một số người bạn Nguyễn Văn V thuê xe ôm đi từ ấp SĐ, xã DT, huyện PQ đến ấp RH, xã HN, huyện PQ tìm người bạn tên T (chưa rõ nhân thân) để nhờ Tài xin cho V đi làm ngư phủ nhưng không gặp và cũng không đủ tiền đi xe ôm trở về nên V nảy sinh ý định đi tìm xe mô tô của người dân để sơ hở lấy trộm làm phương tiện đi lại. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, V đi đến nhà của anh Hồ Thanh T thuộc tổ 11, ấp RH, xã HN, phát hiện trước sân (sân rào và có cửa lùa) nhà anh T có dựng một chiếc xe Honda lại Dream biển số 68P*-*.* và trong nhà không có ai. V kéo cửa ra đi đến chỗ chiếc xe, dùng chìa khóa mang theo (chìa khóa xe này V lượm tại phòng trọ) mở được khóa xe, V điều khiển xe chạy về SĐ, xã DT, huyện PQ, dùng vít 3 ke tháo bỏ phụ tùng bên ngoài của xe gồm: Bửng xe, vòng (cái rô) xe phía trước, một kính chiếu hậu, một cái ốp bảo vệ đèn sau (bằng inox) mục đích làm thay đổi nhận dạng của chiếc xe, tránh bị phát hiện. Đến sáng ngày 05/3/2020, V bị bắt giữ cùng tang vật. Riêng số phụ tùng xe V tháo bỏ và vít 3 ke đã bị mất không thu hồi được. Ngày 12/3/2020, Nguyễn Văn V bị Cơ quan điều tra – Công an huyện PQ khởi tố, tạm giam để điều tra.

Tang vật thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, loại xe nữ, số máy: 0.....7, số khung: 1....4, biển số 68P1-.*, màu nâu, đã qua sử dụng. Tài sản đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Hồ Thanh T.

- 01 USB, nhãn hiệu China Shipping, màu trắng đã qua sử dụng.

*Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PQ, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Dream, loại nữ, màu nâu, số khung 1....4, số máy 0....7, đã qua sử dụng có giá trị còn lại 11.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 14/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKSPQ ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phản tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: **Lưu giữ tại hồ sơ một** 01 USB, nhãn hiệu China Shipping, màu trắng đã qua sử dụng, ghi lại diễn biến việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Xe mô tô nhãn hiệu Dream, loại xe nữ, số máy: 0.....7, số khung: 1....4, biển số 68P1-*.~*, màu nâu, đã qua sử dụng, đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Hồ Thanh T, đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và đã được bồi thường số tiền 2.500.000đ không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại là ông Hồ Thanh T nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt ông bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 Bộ

luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[3] Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 04/3/2020, sau khi sử dụng ma túy Nguyễn Văn V đã thuê xe ôm đi đến HN để tìm bạn nhưng không gặp. Lúc này, V nảy sinh ý định đi trộm cắp xe mô tô làm phương tiện đi lại. V thấy trong sân nhà anh Hồ Minh T tại tổ 11, ấp RH, xã HN có một chiếc xe mô tô Honda lại Dream biển số 68P1-*....*. Quan sát thấy không có ai, V dùng chìa khóa xe mang theo mở được khóa xe nổ máy điều khiển xe chạy về đến nhà ông V Trung N tại ấp SD, xã DT, bị cáo tháo một số phụ tùng xe để thay đổi nhận dạng chiếc xe đến sáng ngày 05/3/2020 thì bị bắt cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử nghị cần xử bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án trước đó chưa được xóa án tích nay lại tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng: Lưu giữ tại hồ sơ một 01 USB, nhãn hiệu China Shipping, màu trắng đã qua sử dụng, ghi lại diễn biến việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: **Lưu giữ tại hồ sơ một** 01 USB, nhãn hiệu China Shipping, màu trắng đã qua sử dụng, ghi lại diễn biến việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

3. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện PQ;
- Nhà tạm giữ huyện PQ;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Triều